

THÔNG BÁO
Thực hiện các chế độ, chính sách cho sinh viên học kỳ I, 2018-2019

Các chế độ, chính sách cho sinh viên trong học kỳ I, 2018-2019 bao gồm:

1. Miễn, giảm học phí:

Đối tượng:

- Con Liệt sĩ, con Thương binh/bệnh binh, con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, ...
- Người **dân tộc thiểu số** thuộc **hộ nghèo/cận nghèo** năm 2018.
- Người **dân tộc rất ít người/dân tộc ít người ở vùng đặc biệt khó khăn**.
- Con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.
- Một số đối tượng khác.

Để xem chi tiết thông tin về đối tượng, hồ sơ miễn giảm học phí, quy định chi tiết, xin xem trong thông báo về việc thực hiện chế độ miễn giảm học phí cho sinh viên.

Ngày nộp hồ sơ: **17-21/9/2018**.

Chú ý: các sinh viên nằm trong danh sách được bảo lưu hồ sơ miễn/giảm học phí không cần nộp bổ sung hồ sơ.

2. Trợ cấp xã hội

Đối tượng: sinh viên đại học chính quy, cao đẳng chính quy thuộc:

- **Hộ nghèo** năm 2018 (200.000đ/tháng x 5 tháng; yêu cầu: điểm TBC HK II, 2017-2018 ≥ 2.00).
- **Dân tộc thiểu số** ở vùng cao (140.000đ/tháng x 6 tháng)

Nộp đơn xin hưởng chế độ trợ cấp xã hội (theo mẫu đính kèm).

Ngày nộp hồ sơ: **17-21/9/2018**.

Chú ý: các sinh viên nằm trong danh sách DTVC và Hộ nghèo 2018 được bảo lưu hồ sơ không cần nộp bổ sung hồ sơ.

3. Hỗ trợ chi phí học tập

Đối tượng: Sinh viên người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo/cận nghèo thi đỗ vào đại học, cao đẳng chính quy (không áp dụng cho các đối tượng: cử tuyển, dự bị đại học, 30a, tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển,...)

Mức hỗ trợ: 60% mức lương cơ bản x 5 tháng/học kỳ

Hồ sơ bao gồm: Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (theo mẫu), bản sao giấy chứng nhận hộ nghèo/cận nghèo, bản sao giấy khai sinh.

Ngày nộp hồ sơ: **17-21/9/2018**



4. Học bổng khuyến khích học tập

Học bổng khuyến khích học tập (KKHT) học kỳ I, năm học 2018-2019 được xét và phát trong học kỳ II, năm học 2018-2019 (sau khi có điểm thi lần 1, học kỳ I, 2018-2019).

Sinh viên theo dõi bảng tin hoặc website để biết danh sách nhận học bổng KKHT.

5. Các học bổng khác dành cho sinh viên

Ngoài học bổng KKHT, Nhà trường phối hợp cùng một số tổ chức/cá nhân để trao học bổng khác cho sinh viên. Sinh viên theo dõi bảng tin hoặc website của Trường. Nhà trường sẽ có thông báo tiêu chí, hồ sơ đăng ký nhận học bổng tương ứng với từng học bổng riêng.

Ngoài ra, sinh viên có thể nộp đơn xin học bổng dành cho đối tượng sinh viên khó khăn vươn lên trong học tập (theo mẫu) để xây dựng ngân hàng hồ sơ sinh viên khó khăn. Nhà trường sẽ lựa chọn sinh viên nhận học bổng dành cho sinh viên khó khăn trong các hồ sơ đăng ký và ngân hàng hồ sơ.

6. Trợ cấp khó khăn cho sinh viên

Đối với các sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn khác, có nhu cầu được trợ giúp đặc biệt từ Nhà trường để có thể tiếp tục học tập, đề nghị làm đơn, gửi về Phòng QLSV.

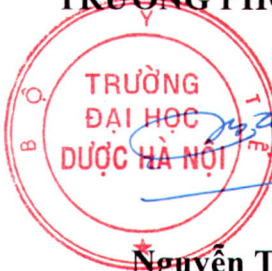
7. Một số lưu ý:

- Các chế độ, chính sách là riêng biệt, sinh viên cần làm hồ sơ cho từng chế độ, chính sách.
- Các sinh viên được bảo lưu hồ sơ chế độ chính sách cho học kỳ I, năm học 2018-2019 không cần tiếp tục nộp bổ sung hồ sơ.
- Các sinh viên thuộc đối tượng **Hộ nghèo năm 2018** được bảo lưu hồ sơ không cần bổ sung hồ sơ mới. Chế độ cho sinh viên Hộ nghèo năm 2018 sẽ được áp dụng cho Học kỳ II, năm học 2017-2018 và Học kỳ I, năm học 2018-2019.
- Yêu cầu sinh viên đăng ký bangtinhup theo hướng dẫn đính kèm để có thể kịp thời nhận thông báo từ Nhà trường.
- Lớp trưởng các lớp thông báo đến tất cả sinh viên trong lớp để biết và thực hiện kịp thời.

Nơi nhận:

- Các lớp SV;
- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Lưu: VT, QLSV.

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG QLSV



TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
ĐƯỢC HÀ NỘI

Nguyễn Thái An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN HƯỞNG CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP XÃ HỘI

Kính gửi: **Ban giám hiệu trường Đại học Dược Hà Nội**

Tên tôi là *(chữ in hoa)*: Mã SV:

Dân tộc: Lớp/khóa:

Hộ khẩu thường trú *(ghi rõ thôn/xóm/tổ, xã/phường, quận/huyện, tỉnh/TP)*:

Số điện thoại ^(*): Email:

Thuộc đối tượng *(dân tộc vùng cao/hộ nghèo năm...)*:

Tôi làm đơn này kính mong Nhà trường cấp trợ cấp xã hội cho tôi.

Các giấy tờ được gửi kèm theo đơn này:

Đối tượng DTVC

☐ Giấy chứng nhận đối tượng dân tộc vùng cao hoặc bản sao công chứng sổ hộ khẩu

☐ Bản sao Giấy khai sinh

☐ Sổ quyết định công nhận là xã/huyện vùng cao:

(không cần nộp quyết định, chỉ cần ghi số QĐ, ngày ban hành):

Số QĐ:

QĐ ban hành ngày:

Đối tượng Hộ nghèo năm 20.....

☐ Bản sao giấy chứng nhận Hộ nghèo 20.....

Hà Nội, ngày tháng năm 20

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ tên)



Phòng QLSV nhận đơn của SV ngày: Người nhận:

Ghi chú:



BIÊN NHẬN GIẤY TỜ *(phân giao cho Sinh viên giữ)*



(Sinh viên ghi đầy đủ các thông tin dưới đây)

Mã SV: Họ tên:

Dân tộc: HKTT:

Đối tượng: Ghi chú:

Mẫu đơn có thể download tại
<http://tinyurl.com/qlsvhup>
mục "mẫu đơn, giấy tờ"

Hà Nội, ngày tháng năm 20

PHÒNG QUẢN LÝ SINH VIÊN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP
(Dùng cho sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục đại học công lập)

Kính gửi: **Trường Đại học Dược Hà Nội**

Họ và tên (chữ in hoa): Dân tộc:

Ngày sinh: Nơi sinh (tỉnh):

Lớp: Khóa: Ngành: Dược

Mã sinh viên:

Thuộc đối tượng: Người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo/cận nghèo năm

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg của chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xem xét để hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.

Hà Nội, ngày tháng năm 20
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký, ghi rõ họ tên)



Phòng QLSV nhận đơn của SV ngày: Người nhận:

Ghi chú:



BIÊN NHẬN GIẤY TỜ (phân giao cho Sinh viên giữ)

(Sinh viên ghi đầy đủ các thông tin dưới đây)

Mã SV: Họ tên:

Dân tộc: HKTT:

Đối tượng: Ghi chú:

Mẫu đơn có thể download tại
<http://tinyurl.com/qlsvhup>
mục “mẫu đơn, giấy tờ”

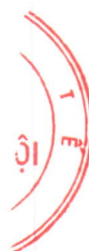
Hà Nội, ngày tháng năm 20
PHÒNG QUẢN LÝ SINH VIÊN

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC BẢO LƯU HỒ SƠ TRỢ CẤP XÃ HỘI

Học kỳ I, năm học 2018 – 2019

(Kèm theo Thông báo số 301/TB-DHN ngày 13 tháng 8 năm 2018)

TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
1	1201602	Bùi Thị Phương Thủy	P1K69	DTVC	
2	1401251	Đàm Thúy Hòa	P1K69	DTVC	
3	1401268	Hà Thị Huệ	P1K69	DTVC	
4	1401283	Hoàng Khánh Huyền	P1K69	DTVC	
5	1401303	Hoàng Thị Thanh Hương	M1K69	DTVC	
6	1401421	Nông Thị Nga	Q1K69	DTVC	
7	1401458	Tân Thị Nhung	P1K69	DTVC	
8	1401540	Tho Thanh Tâm	Q1K69	DTVC	
9	1401551	Bế Ngọc Thành	Q1K69	DTVC	
10	1401654	Lò Thị Tuấn	P1K69	DTVC	
11	1401679	Trần Thảo Vân	N2K69	DTVC	
12	1501154	Ngô Kim Hiền	P1K70	DTVC	
13	1501171	Hoàng Minh Hiếu	O2K70	DTVC	
14	1501327	Hoàng Thị Men	O2K70	DTVC	
15	1501452	Lã Thị Thao	M2K70	DTVC	
16	1501559	Cùng Thanh Xuân	O1K70	DTVC	
17	1501561	Lương Thị Phụng Xuân	P1K70	DTVC	
18	1601072	Hoàng Thạch Bảo	A3K71	DTVC	
19	1601086	Đàm Việt Chì	A1K71	DTVC	
20	1601356	Lục Quốc Huy	A1K71	DTVC	
21	1701034	Trần Thị Lan Anh	A2K72	DTVC	
22	1701199	Cao Thị Hoa	A5K72	DTVC	
23	1701223	Lò Thị Huế	A1K72	DTVC	
24	1701240	Hoàng Mĩ Hương	A3K72	DTVC	
25	1701393	Nguyễn Hằng Nga	A2K72	DTVC	
26	1701564	Hồ Thị Thường	A3K72	DTVC	
27	1701583	Trần Thu Thủy	A6K72	DTVC	
28	1701657	Hà Thị Uyên	A1K72	DTVC	
29	1401021	Hoàng Thị Vân Anh	N1K69	HN2018	
30	1401252	Hoàng Thị Hòa	P1K69	HN2018	
31	1401616	Hoàng Văn Toại	M2K69	HN2018	
32	1401666	Nguyễn Thị Tuyền	N2K69	HN2018	
33	1401693	Lý Thị Xuân	P1K69	HN2018	
34	1501041	Nguyễn Thị ánh	M1K70	HN2018	
35	1501162	Trần Thị Hiền	Q1K70	HN2018	
36	1501196	Nguyễn Thị Huệ	Q1K70	HN2018	
37	1501240	Phan Dương Khải	N1K70	HN2018	
38	1501242	Nguyễn Văn Khang	M1K70	HN2018	



TT	Mã SV	Họ tên	Lớp	Đối tượng	Ghi chú
39	1501280	Nguyễn Thị Linh	M1K70	HN2018	
40	1501338	Đỗ Thị Phương Nga	N1K70	HN2018	
41	1501341	Nguyễn Thị Thanh Nga	N2K70	HN2018	
42	1501361	Nguyễn Thị Nguyên	M1K70	HN2018	
43	1501365	Nguyễn Thị Nhật	P1K70	HN2018	
44	1501545	Phạm Thị Vân	M1K70	HN2018	
45	1601685	Mai Văn Tân	A2K71	HN2018	
46	1603097	Hoàng Thị Ngọc Huyền	D1K7	HN2018	
47	1701037	Lê Thị Ngọc ánh	A7K72	HN2018	
48	1701063	Nguyễn Thị Cúc	A3K72	HN2018	
49	1701068	Trần Mạnh Cường	A1K72	HN2018	
50	1701082	Phạm Văn Định	A7K72	HN2018	
51	1701157	Nguyễn Thị Hằng	A5K72	HN2018	
52	1701313	Lê Thị Linh	A2K72	HN2018	
53	1701419	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	A7K72	HN2018	
54	1701491	Nguyễn Thị Hồng Sen	A1K72	HN2018	
55	1701500	Nguyễn Thị Hồng Tam	A6K72	HN2018	
56	1701505	Nguyễn Việt Thắng	A1K72	HN2018	
57	1701530	Nguyễn Thị Phương Thảo	A7K72	HN2018	
58	1701550	Mai Thị Thu	A6K72	HN2018	
59	1701555	Bùi Thị Thư	A1K72	HN2018	
60	1701568	Lê Thị Thúy	A7K72	HN2018	
61	1701594	Dương Thị Thu Trang	A4K72	HN2018	
62	1701621	Vũ Thị Thu Trang	A2K72	HN2018	
63	1701633	Tô Ngọc Tú	A7K72	HN2018	

Danh sách bao gồm 63 sinh viên, sắp xếp theo thứ tự Đối tượng, Mã SV.